TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:10/2026/DSST
Ngày: 9/02/2026
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bảo Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Dũng

2. Ông Nguyễn Viết Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 22/01và ngày 09 tháng 2 năm 2026. Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6- Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 310/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2026 về Tranh chấp về hợp đồng tín dụng".theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXX- ST ngày 05 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2026/QĐST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng TMCP K

Trụ sở tại : Phạm Hồng T, Vĩnh Thanh V, Thành Phố rạch giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo Pháp luật : Ông Trần Ngọc M- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Đại diện theo ủy quyền ông Trần Ngọc M là ông Lê Trung V– Giám đốc văn phòng đại diện K tại Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền ông Lê Trung V là ông Ngô Văn Q – Giám đốc ngân hàng K, chi nhánh Đồng Tháp

Địa chỉ liên lạc : Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Q uỷ quyền cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 và Phạm Thị Ngọc N, sinh năm 1990

Địa chỉ liên lạc : Phường A, thành phố C, (nay phường C) tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn : Trần Nguyên T, sinh năm 1975

Địa chỉ : Tổ 19, khóm 2, phường 6, thành phố Cao Lãnh, (nay phường Cao Lãnh) tỉnh Đồng Tháp.

(Bà Phạm Thị Ngọc Ngân có mặt, ông Trần Nguyên Trân vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện Ngân hàng TMCP K trình bày:

Ngày 13/03/2024 ông Trần Nguyên T có vay vốn tại Ngân hàng K theo hợp đồng tín dụng kiêm cầm cố số số PN00437/HĐTD-CC và PN00438/HĐTD-CC

Hợp đồng tín dụng kim hợp đồng cầm cố số số PN00437/HĐTD-CC vay số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn vay 90 ngày, lãi suất 16%/năm. Tài sản thế chấp là một xe Honda Wavw, biển số 66P1 983-73 do Trần Nguyên T đứng chủ sở hữu. Và số tiền 15.000.000 đồng theo hợp đồng PN00438/HĐTD-CC

Hai bên thỏa thuận trả vốn lãi theo định kỳ hàng ngày theo hợp đồng đã ký kết.

Trong quá trình vay ông Trần Nguyên T không thực hiện đúng như thoả thuận.

Nay ngân hàng yêu cầu: Công nhận Hợp đồng tín dụng, không yêu cầu công nhận hợp đồng cầm cố số PN00437/HĐTD-CC và PN00438/HĐTD-CC ngày 13/03/2024 được ký giữa ngân hàng với ông Trần Nguyên T.

Yêu cầu ông Trần Nguyên T trả số tiền tổng cộng 11.694.758 đồng (số tiền vốn 8.000.000 đồng lãi trong hạn 315.616 đồng, lãi quá hạn 3.324.493 lãi chậm trả 54.649 đồng) tạm tính đến ngày 09/02/2026 và tiền lãi phát sinh từ ngày 10/02/2026 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Đối với ông Trần Nguyên T thì: Tòa án nhân dân khu vực 6 Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Trần Nguyên T theo qui định của pháp luật ông Trần Nguyên T không có văn bản ghi ý kiến về việc giải quyết vụ án. Tại phiên toà ông Trần Nguyên T vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP K và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại phường C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông Trần Nguyên T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Ngân hàng TMCP K yêu cầu ông Trần Nguyên T trả số tiền tổng cộng 11.694.758 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 10/02/2026 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc Ngân hàng TMCP K yêu cầu là có căn cứ chấp nhận bởi vì Ngân hàng TMCP K cung cấp chứng cứ là ông Trần Nguyên T có ký Hợp đồng số hợp đồng tín dụng kiêm cầm cố số PN00437/HĐTD-CC và PN00438/HĐTD-CC, ngày 13/03/2024 thời hạn vay 90 ngày, lãi suất 16%/năm, mục đích vay tiêu dung thời hạn vay 390 ngày, lãi suất 16%/năm.

Tại phiên tòa ông Trần Nguyên T vắng mặt không lý do ông Trần Nguyên T đã tước bỏ quyền nghĩa vụ chứng minh của ông Trần Nguyên T.

Ngân hàng TMCP K yêu cầu ông Trần Nguyên T thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng số tiền là 11.694.758 đồng là phù hợp nghĩ nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Nguyên T phải chịu là 584.737 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí là 600.000 đồng theo biên lai thu số 0003451 ngày 06/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6- Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, Điều 91, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu Ngân hàng TMCP K yêu cầu ông Trần Nguyên T trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP K tổng cộng là 11.694.758 đồng.

[2] Buộc ông Trần Nguyên T trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 11.694.758 đồng.

Ông Trần Nguyên T phải tiếp tục chịu lãi suất theo ký Hợp đồng số PN00437/HĐTD-CC và PN00438/HĐTD-CC, ngày 13/03/2024 cho đến khi trả hết nợ thời gian tính lãi tiếp theo kể từ ngày 13/01/2026.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Nguyên T phải chịu án là 584.737 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí là 600.000 đồng theo biên lai thu số 0003451 ngày 06/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6- Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Bảo Giang

Nơi nhận:
- VKS ND KV6-ĐT;
-Tòa án Tỉnh;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA